

Nghệ An, ngày 07 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

**Đánh giá thực hiện kế hoạch năm học 2020 - 2021
và xây dựng kế hoạch năm tài chính 2022**

PHẦN 1

Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm học 2020 - 2021

*** Đặc điểm, tình hình:**

Năm học 2020 - 2021 là năm toàn thể cán bộ, viên chức Nhà trường tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XIX; Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ; tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XXXII, Phát triển Trường Đại học Vinh thành Đại học Vinh, là trụ cột của các cơ sở giáo dục đại học Khu vực Bắc Trung Bộ, hướng tới xếp hạng top 500 đại học hàng đầu Châu Á; triển khai chương trình đào tạo tiếp cận CDIO. Điều này vừa đem lại những thuận lợi nhưng cũng đặt ra những thách thức đối với hoạt động của Viện KHXHNV và Khoa Luật, nhất là trong lĩnh vực tuyển sinh.

Ngày 01/9/2021 Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn được thành lập theo Quyết nghị của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh.

- Về thuận lợi

+ Trường Đại học Vinh đang trong xu thế ổn định, phát triển và phấn đấu phát triển Trường Đại học Vinh thành Đại học Vinh, là trụ cột của các cơ sở giáo dục đại học Khu vực Bắc Trung Bộ, hướng tới xếp hạng top 500 đại học hàng đầu Châu Á. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo ngày càng hiện đại.

+ Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn và khoa Luật là hai đơn vị đào tạo có đội ngũ giảng viên có học hàm học vị cao, nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Sau khi thành lập, Trường có 69 cán bộ viên chức (64 cán bộ giảng dạy và 05 cán bộ hành chính) đã tiếp nối một cách ổn định sự phát triển của hai đơn vị cũ để sớm đi vào ổn định.

+ Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn và khoa Luật luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học Vinh, sự phối hợp của các phòng ban chức năng trong toàn trường.

+ Cán bộ viên chức Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn vững vàng, kiên định về lập trường, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, luôn ý thức được vai trò, trách nhiệm, sẵn sàng hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- Về khó khăn

+ Các thế lực thù địch không ngừng thực hiện âm mưu và hoạt động "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", tăng cường hoạt động chống phá nhằm tấn công, xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng, xóa bỏ chế độ XHCN và vai trò lãnh đạo của Đảng... Tình hình đó tác động sâu sắc đến tư tưởng, nhận thức, niềm tin của cán bộ, học viên và sinh viên dẫn đến việc triển khai giảng dạy và học tập của sinh viên hiệu quả chưa cao và ảnh hưởng nhiều đến việc tuyển sinh đối với hệ cử nhân chính quy của Trường.

+ Sự cạnh tranh trong đào tạo đại học, sau đại học của Trường với các trường đại học trong khu vực và trong cả nước đã ảnh hưởng nhiều đến việc tuyển sinh của Trường. Mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện các hình thức quảng bá tuyển sinh nhưng công tác tuyển sinh các ngành Chính trị, Báo chí, Quản lý văn hóa, Công tác xã hội, Du lịch, Việt Nam học vẫn gặp khó khăn. Bên cạnh đó, việc có nhiều CBVC cùng đi học đã ảnh hưởng đến việc điều hành công việc chung của Trường.

+ Lĩnh vực KHXH&NV hiện nay không nằm trong hướng ưu tiên được đầu tư nghiên cứu của các bộ, ngành, địa phương. Năng lực NCKH của đội ngũ giảng viên còn nhiều hạn chế, việc đăng bài báo có chỉ số ISI, Scopus vẫn còn gặp khó khăn đối với các ngành KHXH&NV.

+ Đại dịch Covid-19 kéo dài và diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt công tác của Trường.

1. Công tác phát triển chương trình đào tạo và bồi dưỡng

a) Kết quả thực hiện

- Cập nhật chuẩn đầu ra CTĐT và công bố công khai CDR của CTĐT

+ Tiến hành khảo sát các bên liên quan để bổ sung, điều chỉnh chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và công bố công khai.

- + Hoàn thiện và công bố chuẩn đầu ra chương trình đào tạo các ngành Du lịch, Công tác xã hội, Quản lý văn hóa, Báo chí, Chính trị học, Quản lý nhà nước, Luật, Luật kinh tế
- + Cập nhật Khung chương trình đào tạo của khóa 62 của các ngành: Du lịch, Công tác xã hội, Quản lý văn hóa, Báo chí, Chính trị học, Quản lý nhà nước, Luật, Luật kinh tế

b) Hạn chế và nguyên nhân

- Đề cương các HP trong CTĐT một số ngành xây dựng theo cách tiếp cận truyền thống, chưa kịp thời điều chỉnh do chưa hoàn thiện được CĐR và KCT đúng tiến độ.
- Tiến độ rà soát/cải tiến/thẩm định quy trình thiết kế, phát triển CTĐT, kết quả khảo sát/dữ liệu khảo sát/báo cáo khảo sát lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan để xây dựng và phát triển CTĐT và kết quả thực hiện kế hoạch kiểm định CTĐT còn thực hiện chưa đúng tiến độ do có nhiều lần điều chỉnh và tác động của dịch Covid-19

2. Công tác dạy học

a) Kết quả thực hiện

Trong điều kiện dịch bệnh Covid – 19 diễn biến phức tạp, nhiều giảng viên có những đổi mới, sáng tạo trong giảng dạy. Các giảng viên tích cực tham gia các đợt tập huấn về CNTT để tham các hội đồng chấm luận văn bằng hình thức trực tuyến. 100% cán bộ giảng dạy của khoa Luật và Viện KHXH&NV thực hiện nghiêm túc thông tư 08 và 17 của Bộ GD&ĐT như giảng dạy đúng chương trình; không có hiện tượng đi muộn về sớm, gắn dạy chuyên môn với giáo dục, rèn luyện đạo đức cho sinh viên.

Công tác theo dõi việc học tập của sinh viên tại lớp đảm nhận cũng được giảng viên thực hiện tốt. Cuối từng học phần có báo cáo kết quả học tập của sinh viên cho khoa chủ quản.

Về chất lượng giảng dạy 100% CBGD tham gia giảng dạy, số cán bộ trẻ mới tham gia giảng dạy song nhìn chung đã chứng tỏ được năng lực, chuyên môn, có phương pháp, nhiệt tình. Thực hiện việc giảng dạy online qua hệ thống zoom và đưa bài giảng Elearning lên hệ thống LMS của Nhà trường trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid 19. 100% CBGD đều tham gia dự giờ, thăm lớp.

Tổng số giờ toàn Trường KHXH&NV đã thực hiện trong năm học 2020 – 2021 là 36.198 giờ

Bảng 1: Thống kê giờ dạy năm học 2020 - 2021 của Viện KHXH&NV

TT	Bộ môn	Định mức	Số giờ miễn giảm	Số giờ phải thực hiện	Số giờ đã thực hiện
1	Báo chí				1287
2	Chính trị học				1.099
3	Công tác xã hội	2.079	411	1.668	2.170
4	Du lịch-QLVH			2.160	2574
5	Lý luận chính trị				6.974,5
6	Triết học				3.074
	Tổng cộng	11.475		8.703,15	16.305

Bảng 1: Thống kê giờ dạy năm học 2020 - 2021 của khoa Luật

Bộ môn	Số giờ chuẩn	Số giờ được miễn giảm	Số giờ phải thực hiện	Số giờ đã thực hiện
Luật Hành chính-Nhà nước	2970	608	2362	8150
Luật Hình sự	1890	515	1375	2950
Luật Dân sự	1620	293	1327	3420
Luật Kinh tế - Quốc tế	2700	262	2438	5373
Tổng	9180	1678	7502	19.893

b) Hạn chế và nguyên nhân

Trong năm học qua do ảnh hưởng của dịch Covid-19 kéo dài nên việc thực hiện giảng dạy bị gián đoạn và thay đổi đã ảnh hưởng đến tiến độ dạy và học của GV và SV, điều đó đã phần nào ảnh hưởng đến chất lượng của các giờ dạy và kết quả học tập của sinh viên.

Hiệu quả đổi mới dạy học tiếp cận CDIO còn hạn chế. Một số GV còn thụ động trong đổi mới phương pháp dạy học. Nhiều SV có ý thức học tập chưa tốt; chưa có phương pháp học tập phù hợp với CTĐT tiếp cận CDIO; sự tham gia vào các câu lạc bộ, các hoạt động rèn nghề còn hạn chế.

Nguồn học liệu cho sinh viên học tập chủ yếu sử dụng nguồn học liệu của các cơ sở đào tạo khác, số lượng giáo trình, tài liệu do GV biên soạn còn rất ít.

c) Giải pháp khắc phục

Tăng cường ứng dụng công nghệ, chuyển đổi hình thức dạy học, kiểm tra, đánh giá để đảm bảo và nâng cao chất lượng dạy học.

Có giải pháp thích ứng để triển khai công tác dạy học hiệu quả, nhất là đối với các giờ thực hành, thực tập trong bối cảnh dịch bệnh kéo dài.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học; phát động các cuộc thi, tăng cường trao đổi kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học.

Tăng cường biên soạn và xuất bản giáo trình phục vụ đào tạo.

3. Công tác nghiên cứu khoa học (NCKH) và chuyển giao công nghệ

Trong năm học 2020 – 2021, Ban lãnh đạo Viện KHXH&NV và Ban Chủ nhiệm khoa Luật đã tích cực phổ biến và triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch chiến lược phát triển KH&CN Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018 - 2025. Các bộ môn cũng đã tích cực triển khai các hoạt động NCKH.

Kết quả cụ thể như sau:

Khoa Luật: có 04 đề tài được thực hiện; có 56 bài viết hội thảo và bài viết NCKH được xuất bản, được đăng lên các tạp chí khoa học có uy tín, hội nghị, hội thảo khoa học trong nước, có 03 bài báo quốc tế; tổ chức 3 hội thảo khoa học, 48 senina cấp tổ bộ môn (tổ Hành chính nhà nước 22 Senina, Tổ Dân sự 10 semina, Tổ Hình sự 10 senina, Tổ Kinh tế - quốc tế 6 semina). Có 1 công trình khoa học của sinh viên tham dự đề tài nghiên cứu cấp trường, đạt giải khuyến khích.

Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn: có 16 đề tài đã nghiệm thu, 6 đề tài đang tiếp tục triển khai; công bố 21 bài trong nước và 13 bài quốc tế (trong đó có 3 bài có chỉ số ISI/Scopus); 1 bài hội thảo quốc tế và 20 bài hội thảo trong nước; tổ các semina (18 buổi) gắn với nghiên cứu khoa học, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy theo tiếp cận CDIO; biên soạn giáo trình, tài liệu: 3 giáo trình, 3 sách chuyên khảo và 4 sách tham khảo.

b) Hạn chế và nguyên nhân

- Việc công bố các bài báo trên các tạp chí chuyên ngành, biên soạn giáo trình, tài liệu phục vụ dạy học nhìn chung chưa đáp ứng được yêu cầu và chưa tương xứng với tiềm năng của đội ngũ giảng viên.

- Hoạt động NCKH chưa thật sự đồng đều giữa các giảng viên. Một số giảng viên chưa đạt được định mức giờ NCKH theo quy định, chưa hoàn thành nhiệm vụ NCKH.

- Số lượng seminar khoa học chưa nhiều, chất lượng, hiệu quả chưa cao, chưa thực gắn với đổi mới dạy học theo tiếp cận CDIO.

- Mặc dù các giảng viên tích cực tìm kiếm các dự án, đề tài khoa học nhưng chưa đầu thầu thành công đề tài cấp tỉnh hay cấp bộ. Các nhóm nghiên cứu chưa phát huy được hiệu quả hoạt động.

Nguyên nhân:

- Sinh hoạt chuyên môn, học thuật chưa hiệu quả.
- Các giảng viên chưa nhiều kinh nghiệm, kênh liên lạc cụ thể để đăng ký, đầu thầu các đề tài cấp tỉnh, cấp bộ.
- Hạn chế về ngoại ngữ cũng như tính chất của các ngành khoa Xã hội và Nhân văn làm cho việc viết và đăng bài quốc tế gặp nhiều khó khăn.
- Chưa thành lập được các nhóm nghiên cứu và nhóm nghiên cứu mạnh.

c) Giải pháp khắc phục

- Thành lập các nhóm nghiên cứu và nhóm nghiên cứu mạnh để thúc đẩy NCKH;
- Tổ chức các hội nghị, mời chuyên gia trao đổi về kinh nghiệm NCKH cho GV và SV;
- Tăng cường kết nối với các bộ, ngành, địa phương, các viện nghiên cứu để đăng ký đề tài, phối hợp trong NCKH.

4. Công tác phát triển đội ngũ

a) Kết quả thực hiện

Trong năm học 2020 – 2021, khoa Luật và Viện KHXH&NV tiếp tục thực hiện đẩy mạnh việc xây dựng công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ; thực hiện tốt công tác kiện toàn bộ môn, đảm bảo Trưởng Bộ môn có học vị Tiến sĩ chuyên ngành ở các Bộ môn; xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ ở khoa và Nhà trường đúng yêu cầu, tiêu chuẩn và kế hoạch của Nhà trường. Cùng Nhà trường xây dựng xong quy trình thành lập Trường KHXH&NV công tác tổ chức, sắp xếp nhân sự. Việc phân công giảng dạy đáp ứng đúng quy định của Nhà trường về trách nhiệm, chuyên môn, đúng với kế hoạch năm học đã được Nhà trường phê duyệt.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được thực hiện theo đúng kế hoạch năm học. Cụ thể như sau:

Khoa Luật: CB đi học bồi dưỡng Lý luận chính trị Trung cấp: 04; cán bộ đi học Lớp Bồi dưỡng Kiến thức Quốc phòng an ninh: 03; cán bộ đi học Bồi dưỡng ngoại ngữ Tiếng Anh trình độ B2: 09; cán bộ đang làm NCS: 06.

Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn: CB đi học bồi dưỡng Lý luận chính trị Trung cấp: 02; cán bộ đi học Lớp Bồi dưỡng Kiến thức Quốc phòng an ninh: 02; cán bộ đang làm NCS: 12.

b) Hạn chế và nguyên nhân

- Cơ cấu giới tính chưa hợp lý: Tỷ lệ nữ đông hơn nam nên rất khó khăn trong công tác giảng dạy ở các huyện, các tỉnh xa;
- Cơ cấu CB có học vị ở các ngành không đồng đều, một số ngành thiếu cán bộ có trình độ TS (Báo chí, Du lịch, Công tác xã hội);
- Một số CB học NCS không hoàn thành đúng thời hạn;
- Trình độ ngoại ngữ, tin học của một số cán bộ nhìn chung còn hạn chế.

c) Giải pháp khắc phục

- Tiếp tục thực hiện quy hoạch công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu và tiêu chuẩn;
- Có chính sách hỗ trợ CB đi học để đảm bảo tập trung cho việc học tập và thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy, NCKH.

5. Công tác về người học

5.1. Công tác tuyển sinh

a) Kết quả thực hiện

- Tiến hành khảo sát ý kiến của các cơ quan, đơn vị để hoàn thiện chính sách tuyển sinh, đào tạo, hỗ trợ người học. Việc khảo sát ý kiến chủ yếu thực hiện ở các cơ quan đảng, chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội, khối các cơ quan Tư pháp, các cơ quan báo, đài, các công ty Du lịch, lữ hành...

- Thành lập Ban liên lạc Hội cựu SV, HV trường ĐH Vinh và cơ bản có các thông tin cần thiết để liên lạc.

- Chủ động xây dựng đề án tuyển sinh các ngành đào tạo. Lưu trữ các dữ liệu, thống kê kết quả tuyển sinh hàng năm.

- Đa dạng hóa các hình thức như: thông qua giảng dạy, thông tin trên trang website, lập các trang, nhóm facebook để quảng bá tuyển sinh, đối thoại trực tiếp với học sinh THPT và phụ huynh, xây dựng các video clip...

Tổng số sinh viên nhập học năm học 2020 – 2021 (khoá 61) là: 274

b) Hạn chế và nguyên nhân

- Chỉ tiêu tuyển sinh chưa đạt kế hoạch đề ra do nhu cầu của thị trường lao động đối với các ngành đào tạo có chiều hướng giảm, do tình hình dịch bệnh Covis 19 kéo dài.
- Sự phối giữa Trường với các cơ quan, đơn vị trong hoàn thiện chính sách tuyển sinh, đào tạo, hỗ trợ người học, chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.
- Cần tăng cường mối liên hệ với các cơ quan, đơn vị và cựu SV, HV trong đào tạo và hỗ trợ tìm kiếm việc làm sau khi tốt nghiệp.
- Chưa thống kê đầy đủ số lượng SV có việc làm đúng ngành nghề sau khi tốt nghiệp.

Nguyên nhân:

- + Do kinh phí hạn hẹp nên công tác quảng bá tuyển sinh trên facebook, zalo, subweb chưa thường xuyên, hình thức chưa phong phú.
- + Do đầu ra của sinh viên tốt nghiệp không ổn định.

c) Giải pháp khắc phục

- Tiếp tục đổi mới công tác tuyển sinh theo hướng đi sâu đi sát các cơ sở; phân tích nhu cầu của người học để điều chỉnh chiến lược quảng bá tuyển sinh.
- Tăng cường liên kết với các đối tác, các trường phổ thông trong việc giới thiệu thông tin về ngành học và cơ hội việc làm cho sinh viên.
- Có cơ chế tài chính hỗ trợ công tác tuyển sinh phù hợp.

5.2. Công tác hỗ trợ người học

a) Kết quả thực hiện

Khoa Luật và Viện KHXH&NV đã thành lập bộ phận hỗ trợ, giám sát sự tiến bộ học tập và rèn luyện của người học như: cố vấn học tập, trợ lý đào tạo, trợ lý QLSV, giáo viên chủ nhiệm các lớp.

Tổ chức hoạt động ngoại khoá, tư vấn việc làm và các dịch vụ hỗ trợ khác giúp sinh viên cải thiện việc học tập và khả năng có việc làm, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên giải quyết các thủ tục hành chính dễ dàng, nhanh chóng.

Thực hiện các hoạt động và chính sách hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, dân tộc thiểu số, có học bổng khuyến khích học tập và nhiều suất học bổng tài trợ khác...

Tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, tạo hứng thú và lòng yêu nghề cho sinh viên. Thường xuyên giải đáp thắc mắc, tư vấn học tập cho sinh viên.

Đoàn Trường và Hội sinh viên triển khai nhiều hoạt động bổ ích, thiết thực như:

tổ chức tốt tuần sinh hoạt công dân cho học viên, sinh viên đầu khóa, cuối khóa và đầu các năm học, hội nghị dân chủ sinh viên; học tập, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Nhà trường cho học viên, sinh viên thông qua các buổi sinh hoạt lớp định kỳ hàng tháng, các buổi họp câu lạc bộ lớp, cán bộ lớp, cán bộ đoàn. Đầu mỗi học kỳ, tổ chức họp sinh viên thuộc diện cảnh báo thôi học, nhằm tư vấn, hỗ trợ kịp thời, tìm ra giải pháp để sinh viên ra trường đúng tiến độ.

Thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại sinh viên, bảo đảm tính khách quan, nghiêm túc, tạo động lực để người học phấn đấu và xây dựng phong trào sinh viên. Năm học 2020 - 2021 có 21 sinh viên xuất sắc, 91 sinh viên giỏi. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm là 61%.

Từ tháng 7/2020 đến tháng 7/2021, Chi bộ HV-SV đã kết nạp được 131 đoàn viên ưu tú là sinh viên vào Đảng và có 304 đoàn viên ưu tú được tham gia lớp Bồi dưỡng nhận thức về Đảng. Công tác chuyển Đảng chính thức và chuyển sinh hoạt Đảng cho đảng viên cuối khóa được thực hiện đúng quy định. 100% đảng viên tham gia đầy đủ các buổi học tập Nghị quyết do Đảng uỷ Trường và chi bộ tổ chức. Không có đồng chí nào vi phạm những điều đảng viên không được làm.

Đoàn Trường và Hội sinh viên có nhiều hoạt động thiết thực, bổ ích, phù hợp với từng chuyên ngành đào tạo. Đặc biệt là hoạt động của các câu lạc bộ như: Câu lạc bộ Phóng viên trẻ, Câu lạc bộ Báo cáo viên, Câu lạc bộ Tình nguyện, Câu lạc bộ Ươm mầm tài năng, Câu lạc bộ Du lịch, Câu lạc bộ Rèn luyện và kỹ năng nghề nghiệp, Câu lạc bộ Thực hành pháp luật, Câu lạc bộ Tiếng Anh....

Những năm qua, Đoàn Trường và Hội sinh viên luôn được xếp loại Xuất sắc và loại Tốt về các hoạt động Đoàn và phong trào sinh viên. Công tác học viên, sinh viên của Trường KHXH&NV luôn dẫn đầu trong toàn Nhà trường, được xếp loại xuất sắc hàng năm.

b) Hạn chế và nguyên nhân

- Việc tư vấn, hỗ trợ cho sinh viên chưa nhiều do giảng viên chưa sâu sát tình hình của sinh viên hoặc sinh viên chưa chủ động đưa ra những kiến nghị, đề xuất.

- Một số sinh viên, học viên thực hiện chưa tốt quy chế đào tạo và nếp sống văn hóa trong và ngoài trường.

- Việc rà soát sinh viên thuộc diện cảnh báo và buộc thôi học còn chậm do phụ thuộc và số liệu thống kê của phòng Đào tạo.

c) Giải pháp khắc phục

- Tiếp tục chỉ đạo các bộ phận hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch hỗ trợ người học một cách thường xuyên.

- Tăng cường phối hợp với Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên; Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp và các đối tác bên ngoài để hỗ trợ cho sinh viên trong học tập, rèn luyện và tìm kiếm cơ hội việc làm.

6. Công tác cơ sở vật chất

a) Kết quả thực hiện

- Sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo.

- Kết quả thực hiện kế hoạch mua sắm và nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo. Kinh phí dành cho đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị: Đang được Nhà trường trang bị 6 phòng thực hành cho chuyên ngành khách sạn.

- Sử dụng nguồn tài chính của Nhà trường đúng mục đích. Công tác tài chính thực hiện công khai, minh bạch, theo quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Vinh; khoa Luật và Viện KHXH&NV

b) Hạn chế và nguyên nhân

Nguồn thu từ nghiên cứu khoa học còn rất hạn chế, điều này đã ảnh hưởng đến việc tăng cường điều kiện cơ sở vật chất, tài chính phục vụ đào tạo và nâng cao đời sống cán bộ.

Việc vận hành Trung tâm thực hành Du lịch chưa đạt được hiệu quả như dự kiến do tác động của đại dịch covid – 19

c) Giải pháp khắc phục

- Tăng cường các dịch vụ, tìm kiếm đề tài, dự án để tăng nguồn thu cho đơn vị và Nhà trường;

- Xây dựng cơ chế tài chính phù hợp để khuyến khích CB, GV tìm kiếm các đề tài, dự án, dịch vụ.

7. Công tác hợp tác đối ngoại

a) Kết quả thực hiện

- Ban Lãnh đạo Viện KHXH&NV, Ban Chủ nhiệm khoa Luật đã cùng với các bộ môn kết nối, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể, các cơ quan thông tấn, báo chí, các cơ sở xã hội trong việc gửi sinh viên đi thực hành, thực tế, thực tập cuối khóa, trao đổi, hợp tác trong triển khai các đề tài, dự án...

- Ngành Du lịch đã triển khai kế hoạch ký kết hợp tác đào tạo với Sở Du lịch tỉnh Nghệ An, trao đổi hợp tác đào tạo nguồn Du lịch cho Công ty Tây Nghệ Tourist.

b) Hạn chế và nguyên nhân

- Do tác động của dịch Covid-19, việc phối hợp với cơ quan, đơn vị, các cơ sở xã hội trong việc hỗ trợ sinh viên đi thực hành, thực tế, thực tập gặp nhiều khó khăn.

- Do nguồn kinh phí hạn chế nên các đơn vị gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai hợp tác và hiệu quả chưa cao do chưa có cơ chế phù hợp.

c) Giải pháp khắc phục

Tăng cường nguồn lực, tìm kiếm các cơ chế để đẩy mạnh hợp tác.

8. Các công tác khác

- Công tác chính trị tư tưởng, công tác phát triển Đảng, hoạt động đoàn thể, công tác kết nối phục vụ cộng đồng và các công tác đặc thù khác của đơn vị.

- Giữa BCH Công đoàn, Chi ủy và BLĐ Khoa, Viện có sự phối hợp chặt chẽ trong triển khai các hoạt động.

- Công đoàn chủ động triển khai thực hiện nghị quyết đại hội Công đoàn các cấp.

- Các đoàn viên công đoàn tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, hoạt động tình nguyện, hiếu, hỷ; thăm hỏi động viên; công tác hiểm cho cán bộ, viên chức, v.v..

- Các hoạt động chuyên môn như dự giờ, thăm lớp; giám sát các hoạt động giảng dạy cũng như việc thực hiện kỷ cương, nề nếp trong đơn vị... đều có sự tham gia tích cực, hiệu quả của Công đoàn.

Đánh giá chung

Với sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu, sự phối hợp của các đơn vị trong Trường Đại học Vinh, năm học 2020 – 2021, khoa Luật, Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường KHXH&NV (từ 01/09/2021) đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách để triển khai một cách có hiệu quả nhiều chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt. Dù còn một số chỉ tiêu kế hoạch chưa hoàn thành được do sự tác động của các yếu tố chủ quan và khách quan, Trường KHXH&NV đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm học 2020 – 2021 đề ra.

Phụ lục 01 – Tình hình thực hiện các hoạt động chi tiết kế hoạch năm học 2020 – 2021 đến tháng 10. 2021

TT	LĨNH VỰC CÔNG TÁC	NỘI DUNG KẾ HOẠCH (nêu các hoạt động kiểm đếm được sản phẩm đầu ra)	KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẾN THÁNG 10.2021
1	Công tác phát triển chương trình đào tạo và bồi dưỡng	- Xây dựng khung chương trình đào tạo khóa 62 ngành Du lịch, Công tác xã hội, Quản lý văn hóa, ngành Luật, ngành Luật Kinh tế, ngành Chính trị học, ngành Quản lý nhà nước, ngành Báo chí theo tiếp cận CDIO. - Xây dựng khung chương trình đào tạo hệ VHVL khóa 62 ngành Công tác xã hội, ngành Quản lý văn hóa.	Tháng 5 đến tháng 10/2021	Khung chương trình	Đã hoàn thiện khung chương trình
		Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, đánh giá, tổng kết hoạt động khảo sát về nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến CTĐT ngành Luật học và ngành Luật Kinh tế.	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Hồ sơ khảo sát về nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến CTĐT ngành Luật học và ngành Luật Kinh tế.	Hoàn thành
		Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, đánh giá, tổng kết hoạt động cập nhật và công bố công khai chuẩn đầu ra của CTĐT, cập nhật bản mô tả CTĐT, cập nhật đề cương CTĐT và đề cương các học	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	- Kế hoạch cập nhật và công bố công khai chuẩn đầu ra của CTĐT các ngành đào tạo của Trường KHXH&NV, Luật Kinh tế. - Kế hoạch cập nhật bản mô tả CTĐT các ngành đào tạo của Trường KHXH&NV - Kế hoạch cập nhật đề	Hoàn thành

TT	LĨNH VỰC CÔNG TÁC	NỘI DUNG KẾ HOẠCH (nêu các hoạt động kiểm đếm được sản phẩm đầu ra)	KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẾN THÁNG 10.2021
		phần thuộc các ngành đào tạo của Trường KHXH&NV		cương CTĐT và đề cương các học phần các ngành đào tạo của Trường KHXH&NV - Chuẩn đầu ra CTĐT, bản mô tả CTĐT, đề cương CTĐT và đề cương các học phần các ngành đào tạo của Trường KHXH&NV đã được cập nhật. - Chuẩn đầu ra CTĐT, bản mô tả CTĐT, đề cương CTĐT và đề cương các học phần các ngành đào tạo của Trường KHXH&NV đã được cập nhật.	
		Xây dựng kế hoạch thể hiện các nguồn lực và tiến độ trong việc thực hiện CTĐT, triển khai thực hiện, giám sát, đánh giá, tổng kết	Từ tháng 9/2020 đến tháng 8/2021	Kế hoạch thể hiện các nguồn lực và tiến độ trong việc thực hiện CTĐT Báo cáo tổng kết tiến độ trong việc thực hiện CTĐT	Chưa hoàn thành
		Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết, đánh giá hoạt động khảo sát lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan để xây dựng và phát triển CTĐT các ngành đào tạo của Trường KHXH&NV	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Hồ sơ khảo sát lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan để xây dựng và phát triển các ngành đào tạo của Trường KHXH&NV	Hoàn thành
		Hoàn thành kế hoạch đánh giá CTĐT ngành Luật Kinh tế.	Từ tháng 9/2020 đến tháng 12/2020	Hồ sơ đánh giá CTĐT ngành Luật Kinh tế	Hoàn thành

TT	LĨNH VỰC CÔNG TÁC	NỘI DUNG KẾ HOẠCH (nêu các hoạt động kiểm đếm được sản phẩm đầu ra)	KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẾN THÁNG 10.2021
2	Công tác dạy học	Giảng dạy các học phần theo khung CTĐT cho các ngành đào tạo các khoá 59, 60, 61	Tháng 2 đến tháng 7/2021	Số giờ đảm nhận trong năm học Hoàn thành thực tập cho sinh viên Khoá 58 Học viên cáo học Khoá 27 bảo vệ luận văn và NCS bảo vệ luận án	Hoàn thành
		Do ảnh hưởng của dịch covid – 19, nên các học phần thực tế của ngành Du lịch	Học kỳ 2 năm học 2020-2021	- Khóa 59 Việt Nam học 73 sinh viên. - Khóa 60 Việt Nam học 56 sinh viên	Chưa hoàn thành
		Tổ chức các hội nghị, chuyên đề, tọa đàm liên quan đến thảo luận, trao đổi sáng kiến kinh nghiệm trong giảng dạy và học tập để đạt được CDR.	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Hồ sơ hoạt động thảo luận, trao đổi sáng kiến kinh nghiệm trong giảng dạy và học tập để đạt được CDR	Hoàn thành
		Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết, đánh giá công tác cập nhật, bổ sung, biên soạn nguồn tư liệu, giáo trình, sách, báo phục vụ cho hoạt động dạy học.	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Hồ sơ công tác cập nhật, bổ sung, biên soạn nguồn tư liệu, giáo trình, sách, báo phục vụ cho hoạt động dạy học.	Hoàn thành
		Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết, đánh giá khảo sát phản hồi của các bên liên quan về quá trình dạy học và kết quả học tập	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Hồ sơ khảo sát phản hồi của các bên liên quan về quá trình dạy học và kết quả học tập	Hoàn thành
		Phối hợp tiến hành công tác kiểm tra đánh giá đối với bài thi định kỳ, cuối kỳ, cuối khóa của sinh viên các hệ	Từ tháng 9/2020 đến tháng 8/2021	Hồ sơ công tác kiểm tra đánh giá	Hoàn thành

TT	LĨNH VỰC CÔNG TÁC	NỘI DUNG KẾ HOẠCH (nêu các hoạt động kiểm đếm được sản phẩm đầu ra)	KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẾN THÁNG 10.2021
		đào tạo, chăm luận văn tốt nghiệp của cao học viên đúng quy trình. Tiến hành lưu giữ các kết quả kiểm tra đánh giá đúng quy định.			
		Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ dạy học và cập nhật định mức kinh tế kỹ thuật, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết, đánh giá.	Từ tháng 9/2020 đến tháng 8/2021	Hồ sơ thực hiện nhiệm vụ dạy học	Hoàn thành
3	Công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	- Tạp chí và hội thảo trong nước - Tạp chí quốc tế trong danh mục SCOPUS - Xuất bản sách chuyên khảo - Tham gia sách viết sách tham khảo. - Tham gia viết giáo trình.	Tháng 9/2020 - 10/2021	- Các bài báo đăng trên tạp chí trong nước và quốc tế - Sách chuyên khảo	Hoàn thành
		Tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động NCKH của sinh viên, Hội nghị báo cáo kết quả NCKH của giảng viên.	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Báo cáo tổng kết hoạt động NCKH năm học 2020 - 2021	Hoàn thành
		Tổ chức hội nghị, chuyên đề, tọa đàm đề phổ biến, áp dụng kết quả NCKH vào thực tiễn/sử dụng cải tiến việc dạy và học	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Báo cáo tổng kết hoạt động NCKH năm học 2020 - 2021	Chưa hoàn thành
		Tiến hành xây dựng sổ tay NCKH của khoa.	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Sổ tay NCKH của các Khoa	Chưa hoàn thành

TT	LĨNH VỰC CÔNG TÁC	NỘI DUNG KẾ HOẠCH (nêu các hoạt động kiểm đếm được sản phẩm đầu ra)	KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẾN THÁNG 10.2021
		Xây dựng kế hoạch thực hiện đối sánh trong nước và quốc tế về loại hình nghiên cứu và số lượng các hoạt động NCKH của người học và giảng viên thuộc các CTĐT các ngành thuộc trường KHXH&NV, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết và đánh giá	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Bản đối sánh trong nước và quốc tế về loại hình nghiên cứu và số lượng các hoạt động NCKH của người học và giảng viên thuộc các CTĐT ngành Luật học, Luật Kinh tế	Chưa hoàn thành
4	Công tác phát triển đội ngũ	Kế hoạch đào tạo, phát triển đội ngũ của các khoa thuộc Trường KHXH&NV năm học 2020-2021	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Kế hoạch đào tạo, phát triển đội ngũ năm học 2020-2021	Hoàn thành
		Kéo dài thời gian công tác giảng dạy đối với PGS	Tháng 4/2021	Quyết định kéo dài	Hoàn thành
		Xây dựng và tiến hành kế hoạch khảo sát và dự báo nhu cầu đào tạo/bồi dưỡng đội ngũ.	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Hồ sơ khảo sát và dự báo nhu cầu đào tạo/bồi dưỡng đội ngũ năm học 2020 – 2021	Chưa hoàn thành
		Tiến hành công tác đánh giá cán bộ và thi đua khen thưởng của khoa theo quy định.	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Báo cáo tổng kết công tác đánh giá cán bộ và thi đua khen thưởng năm học 2020 – 2021	Hoàn thành
5	Công tác về người học	Tuyển sinh Đại học chính quy Tuyển sinh cao học Tuyển sinh NCS	Tháng 8/2020 đến 03/2021	Quyết định trúng tuyển	Hoàn thành

TT	LĨNH VỰC CÔNG TÁC	NỘI DUNG KẾ HOẠCH (nêu các hoạt động kiểm đếm được sản phẩm đầu ra)	KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẾN THÁNG 10.2021
		Xây dựng kế hoạch thực hiện sổ tay nghiệp vụ về người học, triển khai thực hiện, giám sát, tổng hợp và đánh giá	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Sổ tay nghiệp vụ về người học	Hoàn thành
		Xây dựng kế hoạch thực hiện sổ tay nghiệp vụ về người học đã tốt nghiệp, triển khai thực hiện, giám sát, tổng hợp và đánh giá	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Sổ tay nghiệp vụ về người học đã tốt nghiệp	Chưa hoàn thành
		Xây dựng kế hoạch thực hiện đối sánh trong Trường Đại học Vinh, trong nước/quốc tế về tỉ lệ có việc làm của người học tốt nghiệp, triển khai thực hiện, giám sát, tổng hợp và đánh giá	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Hồ sơ đối sánh trong Trường Đại học Vinh, trong nước/quốc tế về tỉ lệ có việc làm của người học tốt nghiệp	Chưa hoàn thành
		Tổ chức thực hiện báo cáo đánh giá, dự đoán xu thế về việc làm	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Báo cáo đánh giá, dự đoán xu thế về việc làm	Chưa hoàn thành
		Xây dựng kế hoạch khảo sát/trao đổi/làm việc với các đơn vị sử dụng lao động trong việc gắn kết doanh nghiệp với Trường Đại học Vinh ở tất cả các khâu trong quá trình đào tạo và tìm kiếm việc làm, triển khai thực hiện, giám sát, tổng hợp và đánh giá	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Hồ sơ khảo sát/trao đổi/làm việc với các đơn vị sử dụng lao động trong việc gắn kết doanh nghiệp với Trường Đại học Vinh ở tất cả các khâu trong quá trình đào tạo và tìm kiếm việc làm	Hoàn thành

TT	LĨNH VỰC CÔNG TÁC	NỘI DUNG KẾ HOẠCH (nêu các hoạt động kiểm đếm được sản phẩm đầu ra)	KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẾN THÁNG 10.2021
6	Công tác cơ sở vật chất	Thực hiện công tác quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị, ... hiệu quả, đúng quy định	Từ tháng 9/2020 đến tháng 8/2021	Báo cáo tổng kết công tác quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị	Hoàn thành
		Xây dựng kế hoạch thực hiện sổ theo dõi tình trạng hoạt động, tần suất sử dụng, ... của trang thiết bị	Từ tháng 9/2020 đến tháng 8/2021	Sổ theo dõi tình trạng hoạt động, tần suất sử dụng, ... của trang thiết bị	Hoàn thành
		Xây dựng kế hoạch mua sắm và nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo.	Từ tháng 9/2020 đến tháng 8/2021	Báo cáo tổng kết công tác quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị	Hoàn thành
		Bổ sung thêm nguồn kinh phí của Khoa nhằm mua sắm trang thiết bị và cải thiện đời sống cho CBCC	Từ tháng 9/2020 đến tháng 8/2021	Báo cáo Thanh tra nhân dân năm học 2020 – 2021	Hoàn thành
		Thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, chi tiêu tài chính minh bạch đề phòng các tiêu cực có thể xảy ra	Từ tháng 9/2020 đến tháng 8/2021	Báo cáo Thanh tra nhân dân năm học 2020 – 2021	Hoàn thành
7	Công tác hợp tác đối ngoại	Hợp tác với các cơ sở đào tạo trong nước về NCKH	Từ tháng 9/2020 đến tháng 8/2021	Báo cáo tổng kết hoạt động NCKH	Hoàn thành
		Mở rộng quan hệ đối ngoại, hợp tác trong lĩnh vực lễ hành, du lịch	Từ tháng 9/2020 đến tháng 8/2021		Hoàn thành
8	Các công tác khác	Kiện toàn bộ máy lãnh đạo Khoa và tổ chức cán bộ trong Khoa	Tháng 10/2021	Các chức danh trong Khoa	

Phụ lục 03 – Kế hoạch hoàn thiện những hoạt động chưa thực hiện được từ năm học 2020 – 2021.

TT	LĨNH VỰC CÔNG TÁC	NỘI DUNG KẾ HOẠCH (nêu các hoạt động kiểm đếm được sản phẩm đầu ra)	KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN CŨ	KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN MỚI	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
1	Công tác phát triển chương trình đào tạo và bồi dưỡng	Xây dựng kế hoạch thể hiện các nguồn lực và tiến độ trong việc thực hiện CTĐT, triển khai thực hiện, giám sát, đánh giá, tổng kết	Từ tháng 9/2020 đến tháng 8/2021	Tháng 1/2022- tháng 12/2022	Kế hoạch thể hiện các nguồn lực và tiến độ trong việc thực hiện CTĐT. Báo cáo tổng kết tiến độ trong việc thực hiện CTĐT.
		Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết, đánh giá hoạt động đánh giá và rà soát để cải tiến/thẩm định quy trình thiết kế, phát triển CTĐT ngành Luật	Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021	Tháng 1/2022- tháng 12/2022	Hồ sơ đánh giá, rà soát để cải tiến/thẩm định quy trình thiết kế, phát triển CTĐT ngành Luật.
		Xây dựng kế hoạch tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội và ngành Báo chí	Tháng 5/2021	Sang năm 2023	02 bản kế hoạch chi tiết tự đánh giá ngành Công tác xã hội và ngành Báo chí
		Tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội	Tháng 6 – 12/2021	Sang năm 2023	Hồ sơ tự đánh giá CTĐT ngành Công tác xã hội
		Công bố kết quả tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội	Tháng 3/2022	Sang năm 2023	Quyết định công nhận kết quả tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội
		Tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Báo chí	Tháng 9/2021 – 02/2022	Sang năm 2023	Hồ sơ tự đánh giá CTĐT ngành Báo chí
		Công bố kết quả tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Báo chí	Tháng 5/2022	- Sang năm 2023	Quyết định công nhận kết quả tự đánh giá chương trình đào tạo

TT	LĨNH VỰC CÔNG TÁC	NỘI DUNG KẾ HOẠCH (nêu các hoạt động kiểm đếm được sản phẩm đầu ra)	KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN CŨ	KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN MỚI	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
					ngành BC
2	Công tác dạy học				
3	Công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ				
4	Công tác phát triển đội ngũ	Thành lập Ban quản lý cơ sở thực hành Du lịch	Tháng 9/2020	Tháng 2/2022	
5	Công tác về người học				
6	Công tác cơ sở vật chất				
7	Công tác hợp tác đối ngoại	Làm việc với Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn Nghệ An về hợp tác NCKH	Tháng 12/2020	Tháng 6/2022	Biên bản ghi nhớ
8	Các công tác khác				

PHẦN 2

Kế hoạch năm tài chính 2022

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

Kế hoạch năm 2022 của Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn được xây dựng trên những căn cứ sau:

- Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu, giá trị cốt lõi và triết lý giáo dục của Trường Đại học Vinh đã được công bố;
- Quyết định số 1278/QĐ-ĐHV ngày 28/12/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn 2030;
- Quyết định số 766/QĐ-ĐHV ngày 31/8/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành về Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018-2025;
- Quyết định số 2389/QĐ-ĐHV ngày 06/09/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Vinh;
- Quyết định số 61/QĐ-ĐHV ngày 30/10/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành về Kế hoạch tự đánh giá và đánh giá ngoài chương trình đào tạo Trường Đại học Vinh giai đoạn 2019-2025;
- Quyết định số 06/QĐ-ĐHV, ngày 03/01/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh Ban hành Kế hoạch phát triển chương trình đào tạo theo tiếp cận CDIO giai đoạn 2020 – 2022;
- Quyết định số 159/QĐ-ĐHV ngày 21/01/2021 của Hiệu trưởng về việc phân bổ chỉ tiêu công bố bài báo trên các tạp chí khoa học thuộc cơ sở dữ liệu của Web of Science hoặc Scopus năm 2021;
- Đề án/ kế hoạch tuyển sinh năm 2022 của Trường Đại học Vinh;
- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Vinh khóa XXXII, nhiệm kỳ 2020 – 2025;
- Các quyết nghị của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh nhiệm kỳ 2020 – 2025;
- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ bộ phận Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn nhiệm kỳ 2020 – 2025; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ bộ phận khoa Luật nhiệm kỳ 2020 – 2025;

- Nghị quyết số 12/NQ-HĐT, ngày 21/7/2021 của Hội đồng trường Đại học Vinh về việc thành lập Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn thuộc Trường Đại học Vinh;

- Thông báo số 136/TB-ĐHV, ngày 03/11/2021 Thông báo kết luận của GS.TS Nguyễn Huy Bằng, Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh tại buổi làm việc với Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn.

- Đặc điểm, tình hình của đơn vị: Trường Khoa học XH&NV được thành lập ngày 01/9/2021 theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐT, ngày 21/7/2021 của Hội đồng Trường Đại học Vinh trên cơ sở sáp nhập Khoa Luật và Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn. Tính đến tháng 11/2021, Trường KHXH&NV có 69 CBVC, trong đó có 3 PGS.TS, 31 TS, 35 ThS (có 15 NCS). Trường có 4 khoa: Chính trị và Báo chí; Du lịch và Công tác xã hội; Luật học; Luật kinh tế; 01 Tổ Hành chính – Văn phòng; 01 Trung tâm Tư vấn pháp luật. Các ngành đào tạo Trường đang quản lý gồm: Bachelor (10 ngành): Báo chí; Chính trị học; Chính trị học (chuyên ngành Chính sách công); Công tác xã hội; Du lịch; Luật học; Luật kinh tế; Quản lý nhà nước; Quản lý văn hóa; Việt Nam học (chuyên ngành Du lịch); Bachelor (02 ngành): Chính trị học; Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật; NCS (01 ngành): Chính trị học. Giảng viên của Trường đang tham gia quản lý, giảng dạy ở các hệ đào tạo chính quy, vừa làm vừa học, từ xa và giảng dạy các môn chung (Triết học, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam) cho sinh viên toàn trường.

- Thuận lợi, khó khăn:

+ Thuận lợi: Trường KHXH&NV được thành lập và đi vào hoạt động đã thể hiện sự quan tâm và định hướng đúng đắn của Đảng uỷ, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu Trường Đại học Vinh đối với sự phát triển của các ngành thuộc lĩnh vực KHXH&NV. Việc thành lập Trường KHXH&NV là điều kiện để tập trung nguồn lực, khai thác thế mạnh trong đào tạo và NCKH liên ngành thuộc lĩnh vực KHXH&NV. Trường KHXH&NV có đội ngũ cán bộ có học hàm học vị cao, nhiệt tình, tâm huyết, có kinh nghiệm trong giảng dạy và học tập..., có đội ngũ sinh viên, học viên, NCS đông đảo, đảm nhận các vị trí quan trọng trong hệ thống chính trị, các cơ quan nhà nước ở nhiều địa phương trong cả nước... là điều kiện thuận lợi để Trường phát triển và triển khai các nhiệm vụ năm 2022.

+ Khó khăn: bên cạnh những thuận lợi cơ bản nêu trên, sự phát triển của Trường KHXH&NV nói chung và việc thực hiện kế hoạch năm 2022 của Trường cũng gặp những

khó khăn, thách thức: một số ngành tuyển sinh còn gặp khó khăn; đội ngũ cán bộ của một số ngành còn chưa đáp ứng yêu cầu; công tác NCKH, nhất là việc thực hiện các đề tài, dự án và đăng các bài báo có chỉ số ISI, Scopus vẫn gặp rất nhiều khó khăn...; đại dịch covid-19 được dự đoán vẫn còn phức tạp và kéo dài sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện kế hoạch của Trường.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Xây dựng chiến lược phát triển Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Xây dựng Đề án phát triển Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn thuộc Trường Đại học Vinh thành Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn trực thuộc Đại học Vinh.

- Xây dựng Đề án vị trí việc làm cho các khoa đào tạo và bộ phận hành chính – văn phòng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và định hướng phát triển của Trường.

- Xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường KHXH&NV.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, sử dụng trang thiết bị phục vụ hoạt động của Trường đảm bảo hiệu quả.

- Xây dựng chiến lược truyền thông, chuyển đổi số để tăng cường quảng bá hình ảnh của Trường KHXH&NV nói riêng, Trường Đại học Vinh nói chung.

- Xây dựng chiến lược NCKH, thành lập các nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh nhằm phát huy thế mạnh của nghiên cứu liên ngành trong lĩnh vực KHXH&NV; Đẩy mạnh công tác NCKH, sáng tạo, khởi nghiệp trong sinh viên.

- Xây dựng chiến lược quảng bá tuyển sinh các bậc học và loại hình đào tạo nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh.

- Xây dựng chiến lược đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu năng lực đảm nhận các chương trình đào tạo.

- Xây dựng đề án mở mã ngành đào tạo đại học, sau đại học đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Chỉ đạo tổ chức thành công đại hội Đoàn Trường KHXH&NV và đại hội Hội Sinh viên Trường KHXH&NV.

- Xây dựng và ban hành Chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XIX.

- Tổ chức Hội nghị giữa nhiệm kỳ Đảng bộ bộ phận Trường KHXH&NV nhiệm kỳ 2020 – 2025; Tổ chức Đại hội các chi bộ nhiệm kỳ 2022 – 2025.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác phát triển chương trình đào tạo và bồi dưỡng

- Kế hoạch khảo sát về nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến CTĐT

+ Tổng kết hoạt động khảo sát về nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến CTĐT các ngành

+ Tiến hành khảo sát nhu cầu thị trường lao động để mở mã ngành đào tạo 04 ngành ở trình độ đại học: Luật Hiến pháp và Luật Hành chính; Luật Hình sự và Tố tụng hình sự; Luật Dân sự và Tố tụng Dân sự; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước; khảo sát nhu cầu nguồn nhân lực có trình độ Thạc sĩ đối với ngành Luật kinh tế để xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nguồn lực để mở ngành đào tạo cao học Luật kinh tế.

- Cập nhật chuẩn đầu ra CTĐT và công bố công khai CDR của CTĐT

+ Hoàn thiện và công bố Khung năng lực, Chuẩn đầu ra và Chương trình đào tạo các ngành đào tạo trình độ đại học vào tháng 01/2022.

+ Bổ sung, điều chỉnh Khung năng lực, Chuẩn đầu ra và Chương trình đào tạo cao học các ngành: Chính trị học; Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật phù hợp với quy định mới và đáp ứng nhu cầu của người học.

- Cập nhật bản mô tả CTĐT

+ Hoàn thiện cập nhật bản mô tả chương trình đào tạo các ngành đào tạo trình độ đại học và công bố vào tháng 01/2022;

+ Rà soát, cập nhật CDR chương trình đào tạo và hoàn thiện bản mô tả Chương trình đào tạo của các ngành đào tạo bậc cao học. Công bố bản mô tả Chương trình đào tạo cao học Chính trị học và ngành Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật.

- Cập nhật đề cương CTĐT và đề cương môn học/học phần

+ Cập nhật đề cương chi tiết các học phần phù hợp với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học áp dụng từ khoá 62;

+ Cập nhật đề cương các học phần phù hợp với hình thức dạy học kết hợp theo quy định của Trường Đại học Vinh;

+ Rà soát, cập nhật đề cương các chuyên đề giảng dạy cho các chuyên ngành ở bậc cao học phù hợp với chuẩn đầu ra điều chỉnh.

- Kế hoạch thể hiện các nguồn lực và tiến độ trong việc thực hiện CTĐT (Sử dụng biểu 2 và biểu 3).

+ Năm học 2021 – 2022 và học kỳ 1 năm học 2022 - 2023, giảng viên của Trường thực hiện giảng dạy ở các bậc học đại học, cao học và nghiên cứu sinh ở các hệ chính quy, vừa làm vừa học và từ xa. Tổng số lớp TC dự kiến mở là 640 lớp tín chỉ, với tổng số lượt TC theo chương trình đào tạo là 141.897 TC, số tiết giảng dạy quy chuẩn là 42,374 giờ.

+ Tổng số giờ chuẩn định mức giảng dạy phải đảm nhận theo chức danh của Trường là 16.440 giờ; số giờ giảng dạy được miễn giảm là 3.846 giờ; số giờ chuẩn giảng dạy phải đảm nhận đã miễn giảm là 12.594 giờ; số giờ thừa dự kiến là 26.691 giờ; số giờ NCKH đăng ký thực hiện là 10.396 giờ; số giờ hoạt động chuyên môn đăng ký thực hiện là 11.137 giờ (Biểu 2a và Biểu 3)

+ Tổng thu của đơn vị trong năm 2022 là 68.254.921 (Sáu mươi tám tỷ hai trăm năm mươi tư triệu chín trăm hai mươi một triệu đồng). Biểu 9.

Bảng 1: Tổng thu của Trường KHXH&NV năm 2022

DVT: Nghìn đồng

	Học phí	Học kỳ II và học kỳ hè năm học 2021 – 2022	Học kỳ I năm học 2022 - 2023	Tổng năm 2022
1	Học phí hệ đại học CQ	4,488,490	6,456,021	10,944,511
2	Học phí hệ VLVH	24,977,475	25,897,950	50,875,425
3	Học phí hệ TX	1,176,450	2,168,325	3,344,775
4	Học phí đào tạo SDH	1,891,155	1,168,830	3,059,985
5	Học phí đào tạo TS	30,225	0	30,225
	Tổng	32,563,795	35,691,126	68,254,921

+ Tổng các khoản chi tại đơn vị là 39,661,506,000 (Ba mươi chín tỷ sáu trăm sáu mươi một triệu năm trăm linh sáu nghìn đồng). Biểu 10

Bảng 2: Các khoản chi tại Trường KHXH&NV năm 2022

DVT: Nghìn đồng

TT	Nội dung	Thành tiền
CÁC KHOẢN CHI		39,661,506
1	Chi cho con người	26,749,895

2	Chi cho chuyên môn	6,812,024
3	Mua sắm, sửa chữa	6,877,687
4	Khác	180,000

+ Chênh lệch thu chi là + 28,593,415,000 đồng (*Hai mươi tám tỷ năm trăm chín mươi ba triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng*).

Bảng 3: Tổng hợp thu - chi tài chính của Trường KHXH&NV năm 2022

ĐVT: Nghìn đồng

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
A	CÁC KHOẢN THU CỦA ĐƠN VỊ	68,254,921	
1	Học phí	68,254,921	
2	Dịch vụ	0	
3	Các khoản thu khác	0	
B	CÁC KHOẢN CHI TRỰC TIẾP TẠI ĐƠN VỊ	39,661,506	
1	Chi cho con người	26,749,895	
2	Chi cho chuyên môn	6,134,424	
3	Mua sắm, sửa chữa	6,877,687	
4	Khác	180,000	
	CHÊNH LỆCH THU – CHI	28,593,415	

- Đánh giá/rà soát/cải tiến/thẩm định quy trình thiết kế, phát triển CTĐT

Tiến hành đánh giá, rà soát chuẩn đầu ra, khung năng lực, chương trình đào tạo thạc sĩ các ngành: Chính trị học; Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật theo quy định mới; Rà soát, xây dựng đề cương chi tiết các chuyên đề giảng dạy cho cao học theo chuẩn đầu ra và khung năng lực, khung chương trình đào tạo mới.

- Khảo sát/dữ liệu khảo sát/báo cáo khảo sát lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan để xây dựng và phát triển CTĐT

Thực hiện khảo sát các bên liên quan để hoàn thiện chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo thạc sĩ các ngành: Chính trị học; Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật theo quy định mới.

- Kế hoạch chi tiết tự đánh giá các CTĐT

+ Theo kế hoạch của Trường Đại học Vinh, kế hoạch tự đánh giá và đánh giá ngoài các chương trình đào tạo của Trường KHXH&NV như sau:

Ngành	Tự đánh giá	Đánh giá ngoài
-------	-------------	----------------

Luật	4/2020	4/2021
Việt Nam học	4/2020	4/2021
Báo chí	4/2022	2/2023
Công tác xã hội	01/2023	8/2023
Quản lý văn hoá	4/2023	12/2023
Quản lý nhà nước	4/2024	12/2024

+ Căn cứ vào nguồn lực và các điều kiện thực tiễn đào tạo các ngành của Trường KHXH&NV và yêu cầu theo quy định mới, năm 2022, Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn đề xuất kế hoạch tự đánh giá và đánh giá ngoài các chương trình đào tạo như sau:

Ngành	Tự đánh giá	Đánh giá ngoài
Luật	2/2022	12/2022

2. Công tác dạy học

- Các hoạt động đổi mới dạy học như: câu lạc bộ học thuật, dự án, rèn nghề, thực tập, thực hành, thực tế tại doanh nghiệp... (Sử dụng biểu 4)

+ Công tác thực hành, thực tế, thực tập, rèn nghề cho sinh viên các ngành và giảng viên của Trường được thể hiện qua bảng thống kê dưới đây:

STT	Nội dung hoạt động giáo dục, đào tạo	Trình độ, hình thức đào tạo	Lớp đảm nhận	Địa điểm đặt lớp (trong	Hoạt động tại học kỳ	Số tín chỉ	Số kinh phí đề nghị cấp	Ghi chú
A	Công tác thực hành							
1	Khoa CTXH và Du lịch						148,590	
B	Công tác thực tập, kiến tập, thực tế, rèn nghề, hoạt động khác							
1	Khoa Luật học						256,000	
2	Khoa Luật Kinh tế						237,320	
3	Khoa CTXH và Du lịch						76,052	
4	Khoa Chính trị và Báo chí						87,380	

5	Mời diễn giả bồi dưỡng chuyên đề về đào tạo ngành Công tác xã hội trong bối cảnh mới						8,000	
6	Mời diễn giả bồi dưỡng chuyên đề đào tạo ngành Du lịch trong bối cảnh mới						8,000	
7	Hoạt động thực tế bộ môn Hình sự: Học tập mô hình phát triển chương trình đào tạo tại trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	CQ		Ngoài Trường			15,000	
8	Hoạt động thực tế bộ môn Hành chính Nhà nước: Học tập mô hình trung tâm tư vấn pháp luật tại trường Đại học Luật Hà Nội	CQ		Ngoài Trường			15,000	
9	Thực tế chuyên môn Khoa Chính trị	CQ		Trong trường			2,000	
10	Mời chuyên gia nói chuyện chuyên đề	CQ	K60-62	Trong trường	1	4	12000	
11	Kinh phí hoạt động Câu lạc bộ Thực hành pháp luật CLE-VU						24,650	
12	Hội thi rèn nghề cấp Trường KHXH&NV						20,000	
13	Mời chuyên gia nói chuyện chuyên đề Khoa Luật học năm 2022	CQ	K60-62	Trong trường			30,000	
14	Mời chuyên gia nói chuyện chuyên đề Khoa Luật Kinh tế năm 2022	CQ	K60-62	Trong trường			30,000	

15	Kinh phí hoạt động Câu lạc bộ Thực hành pháp luật CLE-VU	CQ					24,650	
16	Kinh phí mở mã ngành Luật dân sự và tổ tụng dân sự	CQ	K63				120,000	
17	Kinh phí mở mã ngành Luật hình sự và tổ tụng hình sự	CQ	K63				120,000	
18	Kinh phí mở mã ngành Luật Hiến pháp và Hành chính	CQ	K63				120,000	
19	Kinh phí mở mã ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	CQ	K63				120,000	

+ Tổ chức sinh hoạt các câu lạc bộ học thuật như: Câu lạc bộ Báo cáo viên, Câu lạc bộ Phóng Viên trẻ (khoa Chính trị và Báo chí); Câu lạc bộ Du lịch, Câu lạc bộ Tình nguyện (khoa Du lịch và Công tác xã hội); Câu lạc bộ Thực hành pháp luật (khoa Luật học và khoa Luật kinh tế).

- Tài liệu/hội thảo/hội nghị/chuyên đề/tọa đàm liên quan đến thảo luận, trao đổi sáng kiến kinh nghiệm trong giảng dạy và học tập để đạt được CĐR

+ Tổ chức các hội nghị chuyên đề cấp khoa và cấp Trường về đổi mới chương trình đào tạo;

+ Xây dựng báo cáo kinh nghiệm từ các hội nghị về đổi mới chương trình đào tạo;

+ Cập nhật các tài liệu liên quan đến quá trình điều chỉnh, phát triển chương trình đào tạo.

- Công tác cập nhật, bổ sung, biên soạn nguồn tư liệu, giáo trình, sách, báo, phim ảnh phục vụ cho hoạt động dạy học

+ Năm 2022, các khoa cập nhật và đề nghị Nhà trường mua bổ sung 63 đầu tài liệu tham khảo, giáo trình với tổng số kinh phí đề nghị cấp là 28.195.000 đồng. (Biểu 5).

+ Các giảng viên đăng ký biên soạn và xuất bản 11 giáo trình phục vụ đào tạo (Biểu 7.1).

- Đánh giá tính tương thích và phù hợp của quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá và CĐR của CTĐT

+ Tổ chức dự giờ cấp khoa và cấp Trường KHXH&NV để rút kinh nghiệm, đánh giá tính tương thích và phù hợp của quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá và CĐR của CTĐT. Thực hiện đánh giá đối với các học phần giảng dạy cho sinh viên hệ chính quy và hệ đào tạo cao học.

+ Căn cứ vào kết quả lấy ý kiến của người học đối với giảng viên để kiểm tra, đánh giá chuẩn đầu ra học phần và CĐR CTĐT;

+ Căn cứ kết quả đánh giá học tập của sinh viên (thi GK, thi cuối kỳ, đánh giá quá trình) để đánh giá tính tương thích và phù hợp của quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá và CĐR của CTĐT.

Thời gian tiến hành: trong cả năm học.

- Dữ liệu phản hồi của các bên liên quan về quá trình dạy học và kết quả học tập

Tiến hành thu thập và xử lý số liệu thu thập từ phản hồi của người học, từ thống kê của TTĐBCL, Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến để đánh giá.

- Công tác kiểm tra đánh giá: quy trình kiểm tra đánh giá, kết quả thi học phần, chấm luận văn tốt nghiệp/ luận án, bài thi định kỳ/cuối kỳ/cuối khóa... của các hệ đào tạo

+ Hoàn thiện các quy định, quy chế kiểm tra, đánh giá theo quy định chung của Trường Đại học Vinh.

+ Xây dựng các rubric đánh giá phù hợp với từng đối tượng, trong đó chú trọng công tác kiểm tra, đánh giá đối với các học phần dạy học theo đề án, các học phần thực hành, thực tế, thực tập.

- Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ dạy học và cập nhật định mức kinh tế kỹ thuật (Sử dụng biểu 2, biểu 3)

Tổng số CBVC của Trường KHXH&NV đến tháng 11/2021 là 69 người, trong đó có 64 giảng viên và 5 cán bộ hành chính. Giảng viên đảm nhận mức giảng dạy của giảng viên trở lên là 64 người. Các số liệu về định mức của đơn vị được thể hiện qua bảng thống kê dưới đây:

Khoa, Trường	Số giờ chuẩn theo định mức	Số giờ chuẩn được miễn giảm	Số giờ chuẩn còn phải đảm nhận
--------------	----------------------------	-----------------------------	--------------------------------

	Cộng	Giờ giảng dạy	Giờ NCKH	Giờ HĐC M khác	Cộng	Giờ giảng dạy	Giờ NC KH	Giờ HĐ CM khác	Cộng	Giờ giảng dạy	Giờ NCKH	Giờ HĐC M khác
(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
Tổng số VC: 69, trong đó:												
CBHC 05												
CBGD: 64:												
CBGD đảm nhận ĐM giờ GV trở lên: 64												
Luật học	11,700	4,860	3,115	3,725	2,634	1,350	424	860	9,066	3,510	2,691	2,865
Luật kinh tế	10,400	4,250	2,900	3,250	1,723	829	590	323	8,638	3,421	2,310	2,928
Chính trị và Báo chí	9,100	3,780	2,695	2,625	3,011	1,173	787	183	6,760	2,607	1,909	2,442
Công tác XH và Du lịch	10,400	3,550	3,845	3,005	955	494	359	103	9,445	3,056	3,487	2,903
Tổng cộng toàn đơn vị:	41,600	16,440	12,555	12,605	8,323	3,846	2,159	1,468	33,909	12,594	10,396	11,137

3. Công tác nghiên cứu khoa học (NCKH) và chuyển giao công nghệ

- *Cập nhật kế hoạch/chiến lược/chính sách NCKH và chuyển giao công nghệ của khoa/viện.*

Thành lập các nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nghiên cứu các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn như: Nhóm nghiên cứu chính trị - pháp luật; Nhóm nghiên cứu văn hóa – xã hội; Nhóm nghiên cứu truyền thông và trợ giúp xã hội

- *Dự kiến kết quả về các nghiên cứu và công bố của người học và giảng viên*

Năm 2022, Trường thực hiện 01 dự án, đăng ký thực hiện 13 đề tài NCKH cấp Trường Đại học Vinh (6 đề tài của GV, 7 đề tài của SV), đăng ký tổ chức 3 hội thảo và đăng công bố 6 bài báo thuộc danh mục ISI, Scopus. Tổng kinh phí đề xuất cho NCKH là 2,200.000.000 đồng. Nhiệm vụ và KH NCKH được thể hiện ở bảng thống kê dưới đây:

Bảng 4: Thống kê kế hoạch NCKH Trường KHXH&NV năm 2022

STT	Nội dung Nghiên cứu khoa học	Chủ trì đề tài, dự án	Số kinh phí	Ghi chú
I	Các đề tài dự án do Bộ Giáo dục và Đào tạo giao theo dự toán			

1	Các đề tài, dự án cấp Nhà nước			
2	Các đề tài, dự án cấp Bộ			
3	Các đề tài, dự án cấp tỉnh			
II	Các đề tài, dự án do các đơn vị liên hệ và Trường ký hợp đồng			
1	Dự án: Tăng cường tiếp cận pháp luật về bảo vệ tài nguyên nước tại 05 xã miền núi huyện Thanh Chương, tỉnh N. An	TS Hà Thị Thuý	1,900,000	
III	Các đề tài cấp trường			
3.1	Đề tài CDIO cấp trường, tên đề tài: Xây dựng đề cương chi tiết mẫu cho học phần đồ án	Chính trị học, QLNN	5,000	
3.2	Đề tài CDIO cấp trường các môn Lý luận chính trị	Chính trị học, QLNN	5,000	
3.3	Phòng ngừa vi phạm thành niên phạm tội dựa vào cộng đồng (Nghiên cứu trường hợp xã Nghi Phú - Thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An)	CTXH và Du lịch	20,000	
3.4	Hoạt động kinh tế - xã hội của người đi lao động nước ngoài trở về (Nghiên cứu trên địa bàn tỉnh Nghệ An)	CTXH và Du lịch	20,000	
3.5	Phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa Thái ở Con Cuông, Nghệ An	CTXH và Du lịch	25,000	
3.6	Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực giảng viên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục đại học	Luật Kinh tế	25,000	
IV	Các đề tài Nghiên cứu khoa học của người học (sinh viên, học viên)			
4.1	Đề tài: Giải pháp nâng cao hiệu quả học tập trực tuyến cho sinh viên, học sinh trường Đại học Vinh	Luật học	5,000	
4.2	Đề tài: Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh CoVid 19 cho sinh viên trường Đại học Vinh - Thực trạng và giải pháp	Luật học	5,000	
4.3	Đề tài: Giải pháp nâng cao hiệu quả thực tập nghề sinh viên ngành Luật-trường Đại học Vinh	Luật học	5,000	
4.4	Đề tài: Thực thi chính sách an sinh xã hội ở các tỉnh Bắc Trung Bộ hiện nay	Chính trị học, QLNN	5,000	
4.5	Đề tài: Bảo đảm quyền lợi của người lao động trong bối cảnh Covid từ thực tiễn tỉnh Nghệ An hiện nay	Luật Kinh tế	5,000	

4.6	Đề tài: Tuyên truyền phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Luật Kinh tế	5,000	
4.7	Đề tài: Nâng cao cơ hội nghề nghiệp cho sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Kinh tế, Trường Đại học Vinh	Luật Kinh tế	5,000	
4.8	Đề tài: Tuyên truyền phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Luật Kinh tế	5,000	
4.9	Đề tài: Nâng cao cơ hội nghề nghiệp cho sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Kinh tế, Trường Đại học Vinh	Luật Kinh tế	5,000	
V	Các công bố khoa học khác nếu có			
	Công bố Scopus chuyên ngành Q4	Chính trị học, QLNN	20,000	
VI	Các nhiệm vụ khoa học từ các nhóm nghiên cứu			
6.1	Tên Nhóm nghiên cứu (Các nhiệm vụ khoa học từ nhóm nghiên cứu mạnh cho các hoạt động khoa học có tính đột phá, có tính chuyên giao)			
6.2	Các nhiệm vụ khoa học từ các học phần dạy học dự án (Mỗi học phần chọn 1 dự án tốt nhất)			
1	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hàng thật, hàng giả cho người tiêu dùng là sinh viên trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	TS Phạm Thị Thuý Liễu	10,000	Giảng viên phụ trách
2	Giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân.		10,000	Giảng viên phụ trách
6.3	- Các nhiệm vụ khoa học khác nếu có			
VII	Các hội nghị, hội thảo khoa học			
1	Hội thảo khoa học quốc tế			
2	Hội thảo khoa học trong nước			
2.1	Hội thảo kết hợp với Trường Chính trị tỉnh Nghệ An: "Tổ chức và hoạt động chính quyền đô thị hiện nay"	Luật học	30,000	
2.2	Hội thảo: "Tổ chức trong hoạt động tư pháp, đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN"	Luật học	30,000	

2.3	Hội thảo về lấy ý kiến CDR, mục tiêu CTĐT, khung CT đề án mở mã ngành Luật Dân sự và Tổ tụng Dân sự	Luật KT	30,000	Yêu cầu bắt buộc khi thực hiện đánh giá ngoài CCTĐT
C	Hội thảo khoa học cấp trường			
XIII	Các hoạt động KHCN khác			
1	Diễn đàn trao đổi với chuyên gia về vấn đề chính trị và truyền thông trong giai đoạn hiện nay		5,000	
1	Đăng ký sở hữu trí tuệ			
2	Hoạt động khoa học công nghệ khác			
	Tổng cộng:		2,200,000	

- Tổ chức các hội nghị tổng kết, báo cáo kết quả NCKH của người học và GV

Tổ chức Hội nghị NCKH cấp Trường KHXH&NV để đánh giá kết quả NCKH của năm 2022 vào tháng 12/2022.

4. Công tác phát triển đội ngũ

- Kế hoạch phát triển đội ngũ của Trường

+ Xây dựng Đề án vị trí việc làm cho các khoa đào tạo và bộ phận hành chính – văn phòng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và định hướng phát triển của Trường.

+ Rà soát đội ngũ của các ngành đào tạo để đảm bảo năng lực đảm nhận các chương trình đào tạo theo quy định. Dự kiến tuyển mới: 03 cán bộ, trình độ Thạc sỹ, chuyên ngành Hành chính Nhà nước và ngành Báo chí. Kéo dài thời gian công tác đối với 02 GV (PGS.TS Bùi Văn Hào, PGS.TS Đinh Thế Định).

+ Bổ sung đội ngũ GV có học hàm PGS để mở ngành cao học Luật kinh tế. Năm 2022 có 01 GV đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh PGS (TS. Đinh Ngọc Thắng).

+ Cử Cán bộ đi học bồi dưỡng Lý luận chính trị cao cấp: 02 (Nguyễn Văn Đại, Nguyễn Văn Trung).

+ Cử CB đi học bồi dưỡng Lý luận chính trị Trung cấp: 05 (Hồ Thị Hải, Trần Thị Vân Trà, Nguyễn Thị Thuỳ Dung, Ngô Thị Thu Hoài, Nguyễn Văn Dũng).

+ Cử GV dự thi Giảng viên chính: 05 (Đinh Văn Liêm; Nguyễn Văn Đại, Nguyễn Thị Hà, Hồ Thị Duyên, Hồ Thị Nga).

+ Cử cán bộ đi học lớp Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng an ninh: 04 (Nguyễn Thị Mai Anh, Nguyễn Thị Thanh Trâm, Hồ Thị Hải, Chu Thị Trinh)

+ Toàn Trường có 05 cán bộ đăng ký dự thi NCS năm 2022 (đc: Hồ Trọng Hữu, Nguyễn Thị Hồng Nhật, Nguyễn Thị Phương Thảo, Trần Thị Khánh Dung, Nguyễn Thị Quỳnh Nga)

+ Năm 2022 toàn trường có 05 cán bộ nghỉ chế độ thai sản (Nguyễn Mai Ly, Nguyễn Thị Phương Thảo, Hà Thị Thuý, Trần Thị Thuý, Nguyễn Thị Quỳnh Nga) .

Tổng kinh phí đề xuất hỗ trợ đi học thạc sỹ, tiến sỹ, đào tạo ngắn hạn là 45.000.000 đồng.

- Công tác đánh giá cán bộ và thi đua khen thưởng của đơn vị

+ Thực hiện xếp loại VC hàng tháng đảm bảo đúng yêu cầu tạo động lực cho CBVC và đảm bảo công bằng, đánh giá đúng năng lực CBVC.

+ Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Trường thực hiện việc xếp loại thi đua vào thời điểm kết thúc học kỳ 1 và kết thúc năm học, kết thúc năm tài chính 2022.

+ Thực hiện việc đánh giá, xếp loại viên chức hàng năm theo các quy định, tiêu chí của Trường Đại học Vinh.

5. Công tác về người học

5.1. Công tác tuyển sinh

- Đề án/chính sách tuyển sinh hằng năm của khoa/ viện; Dữ liệu, thống kê kết quả tuyển sinh (Sử dụng biểu 1)

+ Thực hiện tuyển sinh theo Đề án tuyển sinh năm 2022 của Trường Đại học Vinh.

+ Thành lập Ban Truyền thông, Tuyển sinh và Quản lý website Trường KHXH&NV.

Dự kiến tuyển sinh năm 2022 của Trường là 1.260 người học. Số lượng tuyển sinh được thể hiện ở bảng thống kê dưới đây:

Bảng 5: Số lượng tuyển sinh của Trường KHXH&NV năm 2022

STT	Nội dung	Khối ngành 3	Khối ngành 7	Cộng toàn đơn vị
A	ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY	277	105	382
1	Sinh viên Đại học chính quy	225	95	320
2	Sinh viên văn bằng 2	40		40
3	Sinh viên ngành 2	2		2

4	Lưu học sinh học đại học	10	10	20
B	ĐÀO TẠO THẠC SĨ	61	63	124
1	Thạc sĩ trong nước	60	60	120
2	Thạc sĩ lưu học sinh	1	3	4
C	ĐÀO TẠO TIẾN SĨ		1	1
1	Tiến sĩ trong nước		1	1
2	Tiến sĩ Lưu học sinh			
D	ĐÀO TẠO ĐH VỪA LÀM VỪA HỌC	550	130	680
E	ĐÀO TẠO ĐH TỪ XA	73		73
Cộng		961	299	1260

- *Các thông báo/kế hoạch tuyển sinh, tờ rơi, trang thông tin điện tử của Trường*

+ Xây dựng kế hoạch tư vấn, quảng bá tuyển sinh đối với tất cả các bậc học và loại hình đào tạo.

+ Xây dựng các phương án truyền thông với sự tham gia của tất cả các CBVC, HVSV toàn Trường.

+ Hoàn chỉnh kế hoạch tuyển sinh, tờ rơi, trang thông tin điện tử, các trang facebook, zalo để đẩy mạnh truyền thông và quảng bá tuyển sinh của Trường để làm công tác quảng bá tuyển sinh ở tất cả các bậc học, loại hình đào tạo.

Thời gian thực hiện: thường xuyên trong cả năm, trọng tâm là từ tháng 3 đến tháng 9/2022.

- *Khảo sát hằng năm về ý kiến của các bên liên quan trong việc xây dựng chính sách tuyển sinh của đơn vị*

+ Xây dựng các mẫu phiếu khảo sát ý kiến các bên liên quan về nội dung, hình thức của công tác quảng bá tuyển sinh, nhu cầu của người học, đối tượng tiếp cận thông tin quảng bá tuyển sinh.

+ Thực hiện khảo sát ý kiến các bên liên quan về công tác tuyển sinh của Trường trên các nền tảng website và các kênh truyền thông.

+ Tổng hợp ý kiến và bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện công tác truyền thông và quảng bá tuyển sinh của Trường.

- *Kiến nghị đóng/mở chương trình đào tạo*

Năm 2022, Trường KHXH&NV đề nghị mở 04 ngành ở trình độ đại học: Luật Liền pháp và Luật Hành chính; Luật Hình sự và Tổ tụng hình sự; Luật Dân sự và Tổ tụng Dân sự; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.

5.2. Công tác hỗ trợ người học

- *Kế hoạch thực hiện sổ tay nghiệp vụ về người học:*

- + Phân công cán bộ, giảng viên hỗ trợ, tư vấn cho sinh viên;
 - + Xây dựng kế hoạch hỗ trợ, tư vấn cho sinh viên
 - + Triển khai sổ tay nghiệp vụ về người học cho khoá 61.
 - + CVHT, TLĐT, TLQLSV lập dữ liệu kết quả học tập và rèn luyện của người học theo từng học kỳ để kịp thời hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch học tập phù hợp.
 - + Đoàn Trường/các câu lạc bộ lập kế hoạch các hoạt động của các nhóm nghiên cứu, các hoạt động ngoại khoá, cuộc thi, tìm hiểu... của sinh viên.
 - + CVHT lập nhật ký tư vấn hỗ trợ người học kịp thời về chương trình học, chuyển đổi môn học, đưa ra giải pháp đối với những sinh viên tồn đọng chương trình học, sinh viên cảnh báo ngừng học, thôi học...
 - + Tổ chức các buổi tập huấn hướng dẫn cho sinh viên chu trình đăng ký và xử lý học vụ.
 - + Thực hiện tư vấn và hỗ trợ người học trong quá trình đăng ký học và xử lý các vấn đề tồn đọng liên quan đến đăng ký học giúp người học đăng ký kịp với thời gian học.
 - + Phối hợp với Trung tâm Đảm bảo chất lượng lập danh sách và rà soát lịch thi cho sinh viên học các học phần chuyển đổi.
 - + CVHT nắm bắt nguyên nhân sinh viên có quá trình đăng ký học muộn, đăng ký thiếu số tín chỉ so với quy định, không đăng ký để kịp thời hỗ trợ.
 - + CVHT, TLQLSV phối hợp liên hệ với sinh viên có nguy cơ cao bỏ học để thuyết phục và hỗ trợ khó khăn, tạo điều kiện giúp sinh viên tiếp tục theo học.
 - + Thành lập các trang thông tin, các nhóm thông báo cho sinh viên những văn bản thông tin về chủ trương chính sách của Nhà trường.
 - + Rà soát sinh viên còn thiếu điều kiện ngoại ngữ B1, kịp thời liên hệ với sinh viên khi Nhà trường mở các đợt thi nhằm giúp sinh viên kịp thời thi để có chứng chỉ ra trường.
- Cuối mỗi học kỳ, các bộ phận hỗ trợ sinh viên có báo cáo kết quả các hoạt động trình BGH để cho ý kiến và các giải pháp hỗ trợ sinh viên trong việc học tập và rèn luyện.

- *Kế hoạch thực hiện sổ tay nghiệp vụ về người học đã tốt nghiệp:*

+ TLQLSV phối hợp với Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp thực hiện kết nối với Ban liên lạc cựu sinh viên để nắm bắt tình hình sinh viên đã tốt nghiệp.

+ TLQLSV, Đoàn Thanh niên xây dựng các biểu mẫu và tiến hành khảo sát việc làm đối với sinh viên sau khi tốt nghiệp để tìm hiểu, phân tích nguyên nhân người học tốt nghiệp chưa tìm được việc làm; nhật ký tư vấn/hỗ trợ người học tốt nghiệp có việc làm.

+ Rà soát, xây dựng các cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp/tổ chức phối hợp/liên kết với CSGD trong việc hỗ trợ đào tạo, thực hành, thực tập và tuyển dụng.

- Kế hoạch thực hiện đối sánh trong CSGD, trong nước/quốc tế về tỉ lệ có việc làm của người học tốt nghiệp; báo cáo đánh giá, dự đoán xu thế về việc làm

+ Tiến hành khảo sát tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm ở một số trường cùng đào tạo các lĩnh vực KHXH&NV như: Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội; Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; Trường Đại học Luật Hà Nội; Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh để thu thập cơ sở dữ liệu, tiến hành đối sánh tỉ lệ sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp.

+ Khảo sát, làm việc với các đơn vị sử dụng lao động trong việc gắn kết doanh nghiệp với CSGD ở tất cả các khâu trong quá trình đào tạo và tìm kiếm việc làm cho sinh viên.

6. Công tác cơ sở vật chất

+ Xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường KHXH&NV.

+ Xây dựng kế hoạch mua sắm, sử dụng trang thiết bị phục vụ hoạt động của Trường đảm bảo hiệu quả.

+ Thực hiện công tác quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị hiệu quả, đúng quy định.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện sổ theo dõi tình trạng hoạt động, tần suất sử dụng của trang thiết bị do chuyên viên VP Trường KHXH&NV quản lý theo hướng dẫn của Nhà trường; quản lý các tài sản của Trường KHXH&NV (các tài sản được biếu, tặng...) đúng mục đích.

+ Thành lập Tổ quản lý Trung tâm thực hành Du lịch để khai thác, vận hành hệ thống các phòng thực hành hiệu quả, bảo quản tài sản đúng quy định.

+ Tổng hoạch mua sắm và nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo toàn trường với tổng kinh phí 135.421 đồng.

+ Thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, chi tiêu tài chính công khai, minh bạch, hiệu quả.

+ Tiến hành rà soát, kiểm tra, kiểm kê tài sản, cơ sở vật chất thường xuyên và theo định kỳ.

7. Công tác hợp tác đối ngoại

+ Phối hợp với các khách sạn, nhà hàng, các công ty du lịch để tổ chức công tác thực tế, thực hành, thực tập cho SV ngành Du lịch và ngành QLVH;

+ Phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí, các đài truyền hình để tổ chức thực tế, thực hành, thực tập cho sinh viên ngành Báo chí;

- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội để tổ chức các hoạt động thực tế, thực hành, thực tập cho sinh viên các ngành: Chính trị học, Chính sách công, Luật học, Luật kinh tế, Quản lý nhà nước;

- Phối hợp với các Sở, Phòng Lao động thương binh và xã hội, các trung tâm bảo trợ xã hội... để tổ chức các hoạt động thực tế, thực hành, thực tập cho sinh viên ngành Công tác xã hội;

- Phối hợp với Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn Nghệ An, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Luật Hà Nội, Học Viện Báo chí – Tuyên truyền và các trường đại học, các cơ quan nghiên cứu để hợp tác giảng dạy và NCKH.

8. Các công tác khác

+ Xây dựng chiến lược phát triển Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

+ Xây dựng Đề án phát triển Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn thuộc Trường Đại học Vinh thành Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn trực thuộc Đại học Vinh.

+ Xây dựng báo cáo đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông cho phép đào tạo chính thức ngành Báo chí.

+ Xây dựng chiến lược truyền thông, chuyển đổi số để tăng cường quảng bá hình ảnh của Trường KHXH&NV nói riêng, Trường Đại học Vinh nói chung.

- + Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động của đảng ủy cấp trên và của các chi bộ, ĐBBP;
- + Duy trì thường xuyên và nâng cao chất lượng sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề của các chi bộ và Đảng ủy bộ phận;
- + Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, lối sống cho CBVC, HVSV của Trường KHXHNV;
- + Bồi dưỡng các đoàn viên ưu tú để giới thiệu kết nạp vào Đảng. Năm 2022 kết nạp từ 20 đến 30 đảng viên;
- + Chỉ đạo tổ chức thành công đại hội Đoàn Trường KHXH&NV và đại hội Hội Sinh viên Trường KHXH&NV.
- + Xây dựng và ban hành Chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XIX.
- + Tổ chức Hội nghị giữa nhiệm kỳ Đảng bộ bộ phận Trường KHXH&NV nhiệm kỳ 2020 – 2025; Tổ chức Đại hội các chi bộ nhiệm kỳ 2022 – 2025.
- + Tổ chức thành công Hội nghị viên chức và duyệt kế hoạch năm 2023 trong tháng 11/2022;
- + Chỉ đạo tổ chức các đại hội chi đoàn, kiện toàn các câu lạc bộ của sinh viên...

9. Kiến nghị và đề xuất

- Đề nghị Nhà trường ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ làm việc của giảng viên để thuận tiện cho việc đăng ký nhiệm vụ năm học và năm tài chính.
- Đề nghị Nhà trường sớm hoàn thiện các quy trình thực hiện công việc và có sự thống nhất giữa các phòng/ban để đảm bảo công việc thông suốt, tránh tình trạng chồng chéo, thiếu thống nhất giữa các đơn vị chức năng và tình trạng cùng lúc GV phải thực hiện nhiều nhiệm vụ, ảnh hưởng đến công tác giảng dạy.
- Đề nghị Nhà trường tiếp tục làm rõ mức độ tự chủ, phối hợp giữa Trường KHXH&NV với các phòng, ban chức năng của Trường Đại học Vinh trong việc thực hiện công việc.
- Kính đề nghị Nhà trường cho phép mở lớp dưới 10 sinh viên chính quy đối với các ngành khó tuyển.

Phụ lục 02 - Kế hoạch năm tài chính năm 2022

TT	LĨNH VỰC CÔNG TÁC	NỘI DUNG KẾ HOẠCH (nêu các hoạt động kiểm đếm được sản phẩm đầu ra)	KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
1	Công tác phát triển chương trình đào tạo và bồi dưỡng	Tổng kết hoạt động khảo sát về nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến CTĐT các ngành	Từ tháng 1/2022 đến tháng 2/2022	Phòng Đào tạo	Báo cáo tổng kết
		Tiến hành khảo sát nhu cầu thị trường lao động để mở mã ngành đào tạo 04 ngành ở trình độ đại học	Từ tháng 1/2022 đến tháng 3/2022	Phòng Đào tạo	- Mẫu phiếu khảo sát - Báo cáo kết quả khảo sát
		Hoàn thiện và công bố Khung năng lực, Chuẩn đầu ra và Chương trình đào tạo các ngành đào tạo trình độ đại học	Tháng 01/2022	Phòng Đào tạo	Bản CDR, KNL, CTĐT của các ngành
		Bổ sung, điều chỉnh Khung năng lực, Chuẩn đầu ra và Chương trình đào tạo cao học các ngành: Chính trị học; Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật phù hợp với quy định mới và đáp ứng nhu cầu của người học.	Tháng 01/2022	Phòng Đào tạo Sau đại học	Bản CDR, KNL, CTĐT của các ngành đào tạo cao học
		Hoàn thiện cập nhật bản mô tả chương trình đào tạo các ngành đào tạo trình độ đại học và công bố vào	Tháng 01/2022	- Phòng Đào tạo - TT ĐBCL	Bản mô tả CTĐT của các ngành áp dụng từ khoá 62
		Công bố bản mô tả Chương trình đào tạo cao học Chính trị học và ngành Lý	Tháng 3/2022	- Phòng Đào tạo Sau đại học - TT ĐBCL	Bản mô tả CTĐT của các ngành

		luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật.			
		Cập nhật đề cương chi tiết các học phần phù hợp với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học áp dụng từ khoá 62	Từ tháng 2/2022 đến tháng 6/2022	- Phòng Đào tạo Sau đại học - Ban NC CDIO	Đề cương chi tiết các HP
		Cập nhật đề cương các học phần phù hợp với hình thức dạy học kết hợp theo quy định của Trường Đại học Vinh	Từ tháng 2/2022 đến tháng 6/2022	- Phòng Đào tạo Sau đại học - Ban NC CDIO - Viện NC&ĐTTT	Đề cương chi tiết các HP
		Rà soát, cập nhật đề cương các chuyên đề giảng dạy cho các chuyên ngành ở bậc cao học phù hợp với chuẩn đầu ra điều chỉnh.	Từ tháng 3/2022 đến tháng 7/2022	- Phòng Đào tạo Sau đại học - Viện NC&ĐTTT	Đề cương chi tiết các HP
		Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện đề án mở mã ngành Luật Hành chính- Hiến pháp, Luật HS-TTHS, Luật Dân sự và Tố tụng Dân sự, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	Từ tháng 1/2022 đến tháng 12/2022	Phòng Đào tạo	- Đề án mở mã ngành được thông qua. - Quyết định cho phép mở mã ngành của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh
		Tổ chức các hội nghị chuyên đề cấp khoa và cấp Trường về đổi mới chương trình đào tạo; Xây dựng báo cáo kinh nghiệm từ các hội nghị về đổi mới chương trình đào tạo; Cập nhật các tài liệu liên quan đến quá trình điều chỉnh, phát	Từ tháng 1/2022 đến tháng 12/2022	- Phòng Đào tạo Sau đại học - TT ĐBCL	- Báo cáo chuyên đề - Báo cáo kinh nghiệm - Tài liệu có liên quan

		triển chương trình đào tạo.			
		Chuẩn bị hồ sơ, tổ chức thực hiện đánh giá ngoài ngành Luật	Từ tháng 1/2022 đến tháng 12/2022	TT ĐBCL và các đơn vị liên quan	- Hồ sơ đánh giá - Quyết định công nhận đạt chuẩn của đơn vị kiểm định
		Hoàn thiện xây dựng Khung CTĐT hệ VLVH cho các đối tượng	Tháng 1/2022	Trung tâm GDTX	Ban hành Khung CTĐT hệ VLVH Khóa 63 các ngành
		Mở các lớp đào tạo hệ VHVL ngành Quản lý văn hóa, Công tác xã hội, Luật, Luật Kinh tế, Quản lý Nhà nước.	Tháng 1 đến tháng 12/2022	TTGDTX	Quyết định trúng tuyển
2	Công tác dạy học	Giảng dạy và hoàn thành điểm các học phần theo Khung CTĐT cho tất cả các hệ đào tạo. Hướng dẫn thực tập cho sv chính quy, hướng dẫn luận văn cao học và NCS Tổ chức bảo vệ luận văn cao học	Tháng 1 đến tháng 12/2022	Các đơn vị liên quan	Cập nhật điểm trên hệ thống Quyết định tốt nghiệp cho sinh viên và học viên cao học
		Xây dựng và triển khai các hoạt động thực tế, thực tập cho sinh viên	Tháng 1/2022	Phòng Đào tạo	Kế hoạch triển khai; văn bản hướng dẫn thực hiện, QĐ...
		Tổ chức các hội nghị, chuyên đề, tọa đàm liên quan đến thảo luận, trao đổi sáng kiến kinh nghiệm trong giảng dạy và học tập để đạt được CDR.	Từ tháng 1/2022 đến tháng 12/2022	Phòng Đào tạo	Hồ sơ hoạt động thảo luận, trao đổi sáng kiến kinh nghiệm trong giảng dạy và học tập để đạt được CDR.
		Phối hợp tiến hành công tác kiểm tra đánh giá đối với bài thi định kỳ, cuối kỳ, cuối khóa của sinh viên các	1/2022 đến tháng 12/2022	- TT ĐBCL - Phòng Đào tạo	Hồ sơ công tác kiểm tra đánh giá

		hệ đào tạo, chấm luận văn tốt nghiệp của cao học viên đúng quy trình. Tiến hành lưu giữ các kết quả kiểm tra đánh giá đúng quy định.			
		Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ dạy học và cập nhật định mức kinh tế kỹ thuật, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết, đánh giá.	Từ tháng 1/2022 đến tháng 11/2022	- Phòng Đào tạo - Phòng KHTC	Hồ sơ thực hiện nhiệm vụ dạy học
		Biên soạn và xuất bản 13 giáo trình phục vụ đào tạo	Từ tháng 1/2022 đến tháng 12/2022	Nhà xuất bản	- Bản thảo giáo trình - Giáo trình được nghiệm thu, xuất bản
		Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết, đánh giá công tác cập nhật, bổ sung, biên soạn nguồn tư liệu, giáo trình, sách, báo phục vụ cho hoạt động dạy học.	1/2022 đến tháng 12/2022	Thư viện, Nhà xuất bản	Hồ sơ công tác cập nhật, bổ sung, biên soạn nguồn tư liệu, giáo trình, sách, báo phục vụ cho hoạt động dạy học.
		Tổ chức dự giờ cấp khoa và cấp Trường KHXH&NV để rút kinh nghiệm, đánh giá tính tính tương thích và phù hợp của quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá và CDR của CTĐT. Thực hiện đánh giá đối với các học phần giảng dạy cho sinh viên hệ chính quy và hệ đào tạo cao học.	Tháng 3 và tháng 11/2022	- Phòng Đào tạo - Công đoàn - Ban CDIO	- Kế hoạch dự giờ - Biên bản dự giờ

		Tổ chức tháng rèn nghề và hội thi rèn nghề cho SV	Tháng 3 – 4/2022	- Phòng Đào tạo - Đoàn Thanh niên	- Kế hoạch tháng rèn nghề và hội thi - Báo cáo tổng kết
3	Công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	Xây dựng kế hoạch NCKH và chuyển giao công nghệ của các khoa, triển khai thực hiện, giám sát, tổng hợp và đánh giá Tổ chức hội nghị, chuyên đề, tọa đàm để phổ biến, áp dụng kết quả NCKH vào thực tiễn/sử dụng cải tiến việc dạy và học. Tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động NCKH của sinh viên, Hội nghị báo cáo kết quả NCKH của giảng viên.	Từ tháng 1/2022 đến tháng 11/2022	Phòng KH&HTQT	- Kế hoạch - Báo cáo tổng kết hoạt động NCKH năm học 2022.
		Thành lập các nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh	Tháng 2/2022	Phòng KH&HTQT	Quyết định thành lập
		Triển khai các đề tài, dự án	Tháng 1 đến tháng 12/2022	Phòng KH&HTQT	Báo cáo kết quả NC đề tài, dự án
		Viết và đăng tải bài NCKH trên các tạp chí, hội thảo trong nước Tạp chí quốc tế trong	2022	Phòng KH&HTQT	Bài đăng tạp chí, hội thảo
4	Công tác phát triển đội ngũ	Xây dựng Đề án vị trí việc làm cho các khoa đào tạo và bộ phận hành chính – văn phòng	Tháng 2/2022	Phòng TCCB	Đề án được phê duyệt
		Xây dựng kế hoạch đào tạo, phát triển đội ngũ năm 2022	Tháng 1/2022	Phòng TCCB	Kế hoạch đào tạo, phát triển đội ngũ năm 2022

		Xếp loại VC hàng tháng; xếp loại viên chức năm 2022; bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng	- Hàng tháng - Tháng 11/2022	- Phòng HCTH, - Phòng TCCB	- Tổng hợp xếp loại - Quyết định xếp loại, thi đua, khen thưởng
		Tuyển dụng GV	Từ tháng 1/2022 đến tháng 11/2022	Phòng TCCB	- Thông báo tuyển dụng - Quyết định tuyển dụng
		Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ	Từ tháng 1/2022 đến tháng 11/2022	Phòng TCCB	- Quyết định đào tạo, bồi dưỡng - Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng
5	Công tác về người học	Xây dựng và thực hiện đề án/chính sách tuyển sinh hằng năm của các Khoa thuộc Trường KHXH&NV	Từ tháng 1/2022 đến tháng 11/2022	Phòng Đào tạo	Đề án/chính sách tuyển sinh
		Tiến hành lưu giữ, thống kê và phân tích dữ liệu tuyển sinh	Từ tháng 1/2022 đến tháng 11/2022	- Phòng Đào tạo – Phòng CTCT-HSSV	Hồ sơ dữ liệu tuyển sinh
		Tổ chức thông báo, kế hoạch tuyển sinh bằng tờ rơi, trang thông tin điện tử của khoa và các hình thức khác	Từ tháng 1/2022 đến tháng 11/2022	- TT DV, HTSV&QHDN – Phòng Đào tạo	Tờ rơi, chụp màn hình trang thông tin điện tử của khoa và các minh chứng khác về kế hoạch tuyển sinh
		Xây dựng kế hoạch thực hiện sổ tay nghiệp vụ về người học, triển khai thực hiện, giám sát, tổng hợp và đánh giá	Từ tháng 1/2022 đến tháng 11/2022	Phòng CTCT-HSSV	Sổ tay nghiệp vụ về người học
		Xây dựng kế hoạch thực hiện sổ tay nghiệp vụ về người học đã tốt nghiệp, triển khai thực	Từ tháng 1/2022 đến tháng 11/2022	Phòng CTCT-HSSV	Sổ tay nghiệp vụ về người học đã tốt nghiệp

		hiện, giám sát, tổng hợp và đánh giá			
		Xây dựng kênh tìm kiếm, giới thiệu việc làm cho sinh viên	Từ tháng 1/2022 đến tháng 11/2022	TT DV, HTSV&QHDN	Website về trao đổi, giới thiệu việc làm
		Xây dựng kế hoạch khảo sát/trao đổi/làm việc với các đơn vị sử dụng lao động trong việc gắn kết doanh nghiệp với Trường Đại học Vinh ở tất cả các khâu trong quá trình đào tạo và tìm kiếm việc làm, triển khai thực hiện, giám sát, tổng hợp và đánh giá	1/2022 đến tháng 11/2022	TT DV, HTSV&QHDN	Hồ sơ khảo sát/trao đổi/làm việc với các đơn vị sử dụng lao động trong việc gắn kết doanh nghiệp với Trường Đại học Vinh ở tất cả các khâu trong quá trình đào tạo và tìm kiếm việc làm
6	Công tác cơ sở vật chất	Xây dựng kế hoạch thực hiện sổ theo dõi tình trạng hoạt động, tần suất sử dụng, ... của trang thiết bị	1/2022 đến tháng 12/2022	- Phòng QT&ĐT - Phòng KH&HTQT	Sổ theo dõi tình trạng hoạt động, tần suất sử dụng, ... của trang thiết bị
		Xây dựng kế hoạch mua sắm và nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo.	1/2022 đến tháng 12/2022	Phòng QT&ĐT	Báo cáo tổng kết công tác quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị
		Bổ sung thêm nguồn kinh phí của Trường nhằm mua sắm trang thiết bị và cải thiện đời sống cho CBCC	1/2022 đến tháng 12/2022	Phòng KH - TC	Báo cáo Thanh tra nhân dân năm 2022
		Thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, chi tiêu tài chính minh bạch đề phòng các tiêu cực có thể xảy ra	1/2022 đến tháng 12/2022	Phòng KH - TC	Báo cáo Thanh tra nhân dân năm 2022
		Thành lập Tổ quản lý Trung tâm thực hành Du lịch để khai thác, vận hành	Tháng 3/2022	Phòng TCCB	Quyết định thành lập

		hệ thống các phòng thực hành hiệu quả, bảo quản tài sản đúng quy định.			
7	Công tác hợp tác đối ngoại	Làm việc, ký kết văn bản, thoả thuận hợp tác với các đối tác	Tháng 1/2022 đến tháng 12/2022	- Phòng KH&HTQT - Phòng HCTH	Văn bản, thoả thuận hợp tác
8	Các công tác khác	Xây dựng chiến lược phát triển Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Tháng 1 – 3/2022	Phòng TCCB và các đơn vị liên quan	Bản chiến lược được phê duyệt
		Xây dựng Đề án phát triển Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn thuộc Trường Đại học Vinh thành Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn trực thuộc Đại học Vinh.	Tháng 1 – 4/2022	Phòng TCCB và các đơn vị liên quan	Đề án được phê duyệt
		Xây dựng báo cáo đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông cho phép đào tạo chính thức ngành Báo chí	Tháng 8-12/2022	- Phòng TCCB - Phòng Đào tạo	- Báo cáo đề xuất - Quyết định cho phép đào tạo chính thức
		Xây dựng chiến lược truyền thông, chuyển đổi số để tăng cường quảng bá hình ảnh của Trường KHXH&NV nói riêng, Trường Đại học Vinh nói chung.	Tháng 2/2022	Phòng HCTH và các đơn vị liên quan	Bản chiến lược được phê duyệt
		Tổ chức thành công đại hội Đoàn Trường KHXH&NV và đại hội Hội Sinh viên	Tháng 1-2/2022	Đoàn Thanh niên; HSV	- Kế hoạch đại hội - Báo cáo kết quả đại hội

		Trường KHXH&NV, đại hội các lớp – chi đoàn			
		Xây dựng và ban hành và thực hiện Chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XIX.	Tháng 1/2022	VP Đảng – HĐT - ĐT	Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện, báo cáo kết quả
		Tổ chức Hội nghị giữa nhiệm kỳ Đảng bộ bộ phận Trường KHXH&NV nhiệm kỳ 2020 – 2025; Tổ chức Đại hội các chi bộ nhiệm kỳ 2022 – 2025	Tháng 5/2022	VP Đảng – HĐT - ĐT	- Kế hoạch tổ chức - Báo cáo kết quả
		Tổ chức thành công Hội nghị viên chức và duyệt kế hoạch năm 2023	Tháng 11/2022	Các đơn vị liên quan	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả HN

N 3 - Các biểu kế hoạch năm 2022

Biểu 1.
Biểu 2.
Biểu 3.

...

TRƯỞNG ĐƠN VỊ



TS. Đinh Ngọc Thắng